日本語能力試験・日本留学試験
読解対策シリーズ
JLPT/EJU reading comprehension series
JLPT/EJU 阅读理解系列措施
Loạt sách ôn luyện đọc hiểu cho JLPT/EJU

英語・中国語・ベトナム語
対訳付き

日本語 N3

文法・読解

まるごとマスター

N3 Grammar and Reading Comprehension: A Complete Guide
日语 N3 语法・阅读理解的全面掌握
Nắm vững toàn bộ phần ngữ pháp-đọc hiểu tiếng Nhật trình độ N3

水谷信子 監修・著
黒岩しづ可・青木幸子・高橋尚子 共著

Jリサーチ出版

日本語能力試験・日本留学試験
読解対策シリーズ
JLPT/EJU reading comprehension series
JLPT/EJU 阅读理解系列措施
Loạt sách ôn luyện đọc hiểu cho JLPT/EJU

英語・中国語・ベトナム語
対訳付き

日本語 N3
文法・読解
まるごとマスター

N3 Grammar and Reading Comprehension: A Complete Guide
日语 N3 语法・阅读理解的全面掌握
Nắm vững toàn bộ phần ngữ pháp-đọc hiểu tiếng Nhật trình độ N3

水谷信子 監修・著
黒岩しづ可・青木幸子・高橋尚子 共著

Jリサーチ出版

はじめに

Preface
前言
Lời tựa

『日本語N4　文法・読解まるごとマスター』の続編として、『日本語N3　文法・読解まるごとマスター』をお届けします。

日本語の教材のうち、読解の学習書は少ないのが現状です。これは、読解力の向上に必要な、あるいは有効な学習法があまり進まなかったからかもしれません。読解力をつけるための学習法を開発して、意欲的な学習者の皆さんの役に立ちたいという願いから、今回、「N4」に続いて「N3」をまとめることができ、長年、日本語教材の開発に従事してきた者として、本当にうれしく思っています。

この教材の特色は、読解力を高めるため、文法項目を整理しながら実際の文例に即した学習ができるように工夫したことです。また、文を構成する各要素の関係を図解によって理解できるようにしました。文の成り立ちをよく理解し、重要な文法項目をひとつずつ着実に身につけて、次第に文の長さや文法項目の複雑さを克服していくよう工夫しました。この点は「N4」と共通していますが、今回の「N3」では、文章をより長く、構成をより複雑にしつつ、皆さんの読解力がさらにレベルアップするよう努めました。皆さんが活用してくださることを心から願っています。

水谷信子

This is N3 Grammar and Reading Comprehension: Everything You Need to Know, the follow-up to N4 version.

While there are many Japanese-language instructional materials that focus on conversational relationships, there are still few study books about reading comprehension. This could be because the development of study methods needed to improve one's reading ability, or to do so in an effective way, had not been particularly advanced. We have worked together with various publishers in order to fulfill our wish to be of use to ambitious and motivated students of Japanese by developing study materials that can improve reading ability, and after creating a book for the N4 level, we have been able to consolidate our results here for the N3 level at last. As someone who is engaged in the development of Japanese-language teaching materials, it makes me truly happy to be able to present all of you with this reading comprehension series.

What sets these materials apart is the way they have been designed, organizing grammar items together while being based on real sample sentences in order to improve your reading comprehension ability. We have also provided diagrams to allow you to understand the relationship between the various elements used to construct sentences. We have worked to enable you to thoroughly understand the organization of sentences as well as their important grammatical items one at a time, putting this book together in a way that will allow you to overcome long sentences and complex grammar. While this point is also true for N4, with N3, we have worked to make the passages even longer and their structure even more complex while striving to further increase your reading abilities. We truly hope that you will make use of this text.

水谷信子

作为『日语 N4　语法·读解彻底掌握』的续篇，这次为大家献上『日语 N3 语法·读解彻底掌握』。

当前，在日语教材中，有关读解方面的教材不多。这也许是因为提高阅读理解能力所需要的或者说其有效的学习方法还没有得到开发。从开发提高阅读能力的学习方法，来帮助有学习欲望的人们这个愿望出发，这次又推出了继「N4」之后的「N3」系列。作为长年从事日语教材开发的工作着，感到由衷的喜悦。

本教材的特色是为了提高阅读理解能力，在归纳语法项目的同时，针对实际的例句立刻进行练习上下了很大的功夫。并且将构成句子的各种因素通过图解进行理解。在认真理解句子构成，将重要的语法项目逐一展开，并着实加以理解，逐渐地克服长句子及复杂的语法项目上也下了很大的功夫。这一点与「N4」相同。可是，这次的「N3」中，文章比较长，其构句比较复杂，以致力于更一步的提高大家的阅读理解能力。衷心希望大家广泛利用。

水谷信子

Xin trân trọng giới thiệu đến các bạn quyển "Nắm vững toàn bộ phần ngữ pháp-đọc hiểu tiếng Nhật trình độ N3" là bản tiếp theo của "Nắm vững toàn bộ phần ngữ pháp-đọc hiểu tiếng Nhật trình độ N4".

Trong những sách học tiếng Nhật thì số sách học về đọc hiểu vẫn rất ít. Đó có thể là do việc nghiên cứu phương pháp học tập để nâng cao khả năng đọc hiểu chưa được phát triển mấy. Vì vậy tôi nghiên cứu phát triển phương pháp học tập để giúp đỡ các bạn học tiếng Nhật nâng cao khả năng đọc hiểu. Tiếp theo trình độ N4, tôi đã hoàn thành bản về trình độ N3. Là một người nghiên cứu về giáo trình tiếng Nhật, tôi rất vinh dự khi được đưa quyển sách này đến các bạn.

Đặc trưng của bộ sách này là bạn có thể vừa sắp xếp lại được các đề mục ngữ pháp vừa học dựa vào những câu ví dụ trên thực tế. Hơn nữa, cũng có thể hiểu được về mối quan hệ giữa các yếu tố trong cấu trúc câu thông qua các hình vẽ minh hoạ. Với quyển sách này bạn sẽ có thể dần dần vượt qua được độ dài của đoạn văn hay sự phức tạp của các đề mục ngữ pháp bằng cách hiểu rõ cấu trúc câu và hiểu rõ các đề mục ngữ pháp trong câu từng phần một. Đây tuy là điểm chung với sách N4, nhưng với sách N3 lần này, sẽ có những bài văn dài hơn và có cấu trúc phức tạp hơn để giúp các bạn có thể nâng cao khả năng đọc hiểu hơn nữa. Mong các bạn sử dụng sách này một cách hiểu quả nhất.

水谷信子

目次 Table of Contents 目录 Mục lục

モデル文章の訳／ふくしゅうのこたえ
Model Sentence Translations, Review Answers ／模式文章的翻译、复习答案
／Phần dịch của đoạn văn mẫu, Đáp án bài ôn tập ・・・

目次 Contents／目录／Mục lục

Lesson 36 日々の生活から⑦～話好きの人
Daily Living ⑦: Talkative People ／日常生活⑦～喜欢说的人
／Từ cuộc sống hàng ngày ⑦～ Người thích nói chuyện ・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・ 116

Lesson 37 現代社会④～養殖
Modern Society ④:Cultivation ／现代社会④～养殖
／Xã hội hiện đại ④～ Nuôi thủy hải sản ・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・ 118

Lesson 38 言葉の教育
Learning Language ／语言的教育／ Giáo dục ngôn ngữ ・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・ 121

Lesson 39 日々の生活から⑥～平日の午後の時間
Daily Living ⑥:Time on Weekday Afternoons ／日常生活⑥～平日下午的时间
／Từ cuộc sống hàng ngày ⑥～ Thời gian buổi chiều ngày thường ・・・・・・・・・・・・・・ 124

Lesson 40 日本の文化②～地方のお祭り
Japanese Culture ②～ Local Festivals ／日本的文化②～地方的“お祭り”
／Văn hóa Nhật Bản ②～ Lễ hội địa phương ・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・・ 127

ふくしゅう §4 (Lesson 31-40) ・・・・・・・・・・・・・・・・・・・

この本の使い方

How to Use This Book
本书指南
Hướng dẫn sử dụng sách

この課のタイトル／Title of This Lesson／本课的标题／Tên bài

「Grammar Target」から主なものを一つ取り上げ示しています。

Points out and indicates one major element from 「Grammar Target」.

表示从「Grammar Target」的主要内容中抽出其中的一个。

Nêu ra một câu chính trong phần「Grammar Target」.

Grammar Target

この課で取り上げたN3レベルの文法項目です。

N3 level grammar items discussed in this lesson.

是指本课所提示的N3水平的语法项目

Là những đề mục ngữ pháp trình độ N3 có trong mỗi bài.

モデル文章／Model sentences／模式文章／Đoạn văn mẫu

「Grammar Target」を含む文章の例です。

Example sentences including 「Grammar Target」.

包含「Grammar Target」内容在内的文章的例子。

Là đoạn văn mẫu bao gồm các đề mục ngữ pháp có trong「Grammar Target」.

PART 1 実践！読解トレーニング 文章編 §1 (L1-10)

Lesson 7 日々の生活から②～予約

Daily Living ②: Reservations
／日常生活②～预约／XTừ cuộc sống hàng ngày ②～ Đặt hẹn

Grammar Target
- ～ようになる
- ～まで

何事についても、予約が必要な時代になった。乗り物や旅館などに予約が必要なことは当然だし、コンサートやスポーツの試合なども、予約がなかったら、混乱が起こるだろう。また、みんな忙しくなって、昔のように「近くに寄ったから」と、突然に人を訪問するのは、迷惑に思われるようになった。❶確かに、将来のことを予約しておくほうが無駄がなく、合理的である。最近では、生きている間に葬式を予約するケースもあるそうだ。どんな式にするか、誰に案内を送るか、決めておくという。❷早めに予約すると料金が割引になる「早割」のサービスまであるそうだ。

Vocabulary
- 混乱(する)：(to) get confusing／混乱／nhầm lẫn
- 将来：future／将来／Tương lai
- 無駄：futility／浪费、无意义／Lãng phí
- 合理的(な)：logical／合理的／Hợp lý
- 葬式：funeral／葬礼／Đám tang
- ケース：case／场合／Trường hợp
- 式：form／式／Lễ ~
- 割引：discount／减价／Giảm giá

～ようになる Become so that ~／成为～／Trở nên ~

E Expresses that circumstances have changed, creating a new condition.
C 表示事情变成新的状态。
V Thể hiện ý nghĩa tình hình thay đổi, sinh ra tình trạng mới.

EX1 よくその店に行くので、顔を覚えられるようになった。
(I often go to that store, so they began to remember my face.／因为经常去那家店，店里的人都认识我了。／Vì tôi hay đi nhà hàng đó nên đã (trở nên) được nhớ mặt.)

EX2 この商品は、名前を変えたら、売れるようになった。
(This product began to sell well once its name changed.／这个商品换了个名字就卖出去了。／Sản phẩm này thì trở nên bán chạy sau khi đổi tên.)

32